

CÁC PHÉP LẠ CỦA CHÚA GIÊSU

(Friday July-September: Ý chính và Áp Dụng)

BÀI 1: CÂY VẢ KHÔNG TRÁI (MÁC 11:12–14, 20–21)

Đại Ý: Chúa Giê-xu mong đợi đời sống của mỗi người tin Ngài phải có kết quả thật – không chỉ mang hình thức bên ngoài nhưng thiếu thực chất bên trong. Cây vả có lá mà không có trái là hình ảnh của một đời sống Cơ Đốc chỉ có bề ngoài tôn giáo nhưng không có sự thay đổi và kết quả thật trong Chúa.

Áp dụng:

1. **Xét lại đời sống thuộc linh của chính mình:** Đừng để hình thức bề ngoài đánh lừa mình và người khác. Hãy thành thật trước mặt Chúa: Đời sống của bạn có thật sự kết quả, có thay đổi và lớn lên trong đức tin không? (2 Cô-rinh-tô 13:5)
2. **Bền đỗ ở trong Chúa để sinh trái:** Chỉ khi nào "ở trong Chúa", kết nối với Lời Ngài và sống vâng phục, thì đời sống mới thật sự sinh bông trái thuộc linh (Giăng 15:4–5). Không ở trong Chúa, chúng ta không thể kết quả.
3. **Tránh rơi vào lối sống đạo hình thức:** Đừng chỉ dừng lại ở việc đi nhà thờ, đọc Kinh Thánh, hay phục vụ bề ngoài. Chúa tìm kiếm "người thờ phượng trong tâm thần và lẽ thật" (Giăng 4:23). Tôn giáo mà thiếu đời sống thật với Chúa là sự giả dối nguy hiểm.

Kết luận: Chúa Giê-xu đòi hỏi đời sống người tin phải sinh bông trái thật, không chỉ mang hình thức tôn giáo bên ngoài. Đức tin thật được thể hiện qua sự thay đổi, bền đỗ trong Chúa, và thờ phượng bằng tâm thần và lẽ thật.

BÀI 2: CHÚA VÀ NHỮNG NGƯỜI VÔ TÍN (MÁC 9:14-29)

Đại Ý: Chúa Giê-xu bày tỏ lòng thương xót và quyền năng của Ngài giữa một thế hệ vô tín – đám đông, các thầy thông giáo, các môn đồ và người cha tuyệt vọng. Ngài dạy rằng đức tin thật không đặt nơi chính mình, nhưng nơi quyền năng và lòng nhân từ của Đức Chúa Trời, được biểu lộ qua một đời sống cầu nguyện và tin cậy.

Áp dụng:

1. **Kiểm tra tấm lòng trước nhu cầu của người khác:** Khi đối diện với những nan đề hay nhu cầu chung quanh, tôi có đang hành động như đám đông chỉ tò mò, như thầy thông giáo chỉ tranh luận, như môn đồ thất bại vì thiếu cầu nguyện — hay tôi thật sự bày tỏ lòng thương xót và hướng người ta đến với Chúa?
2. **Học bước đi trong đức tin nhỏ nhưng đặt đúng chỗ:** Đức tin không cần phải lớn lao, nhưng cần đặt nơi đúng đối tượng là Chúa Giê-xu. Dù chỉ là lời cầu nguyện yếu đuối như "Tôi tin! Xin giúp đỡ sự không tin của tôi!", Chúa vẫn đáp lời khi tôi thật lòng hướng về Ngài.
3. **Trung tín cầu nguyện trong chức vụ:** Cầu nguyện không phải là nghi lễ để có quyền năng, mà là biểu hiện của mối liên hệ sống động với Chúa. Không có cầu nguyện, tôi sẽ sớm cạn kiệt và thất bại trong chức vụ, ảnh hưởng xấu đến chính mình, người khác và danh Chúa.

Kết luận: Chúa Giê-xu kêu gọi đức tin thật nơi quyền năng và lòng thương xót của Ngài, chứ không nơi chính mình. Đời sống tin cậy và cầu nguyện chân thành là chìa khóa để kinh nghiệm quyền năng Chúa giữa một thế hệ vô tín.

BÀI 3: CHÚA VÀ ĐỨA TRÈ ĐÁNG THƯƠNG (MÁC 9:14-29)

Đại Ý: Chúa Giê-xu không chỉ giải cứu đứa trẻ bị tà linh khống chế mà còn chữa lành tâm lòng nghi ngờ của người cha. Ngài bày tỏ quyền năng trên sự tối tăm và bày tỏ lòng nhân từ qua việc gây dựng đức tin. Qua đó, Ngài dạy chúng ta rằng sự phục vụ thật không chỉ là hành động quyền năng mà còn là sự cảm thông và xây dựng đức tin người khác trong tình yêu thương.

Áp dụng:

1. **Giữ vững đức tin dù ở trên núi vinh quang hay dưới thung lũng đau khổ.** Sau những thời điểm thuộc linh cao đẹp, đời sống sẽ có thực tại đầy bóng tối. Nhưng Chúa vẫn ở đó và muốn dùng cả hoàn cảnh khó khăn để tăng trưởng đức tin của chúng ta.
2. **Cảnh giác với quyền lực của sự tối tăm.** Ma quỷ không chỉ tấn công qua những điều dữ dội, mà còn lừa dối qua những điều “vô hại”. Đừng xem thường tội lỗi – nó luôn nhắm đến việc hủy hoại linh hồn chúng ta.
3. **Trong sự phục vụ, đừng bỏ qua tâm lòng của người đang nghi ngờ.** Chúa Giê-xu không chỉ hành động để chữa lành mà còn dừng lại để lắng nghe, đối thoại, cảm thông và gây dựng đức tin người cha. Chúng ta cũng được kêu gọi yêu thương và gây dựng người khác, không chỉ “làm việc” cho Chúa.

Kết luận: Chúa Giê-xu dùng quyền năng để giải cứu và lòng nhân từ để gây dựng đức tin, chữa lành cả thân thể lẫn tâm lòng. Ngài dạy chúng ta rằng phục vụ thật là kết hợp giữa hành động yêu thương và sự cảm thông nuôi dưỡng đức tin người khác.

BÀI 4: ĐÁP ỨNG VỚI ÂN ĐIỀN - PHẦN 1 (MÁC 10:46-53)

Đại ý: Trên hành trình lên Giê-ru-sa-lem để chịu chết, Chúa Giê-xu dừng lại để lắng nghe tiếng kêu cầu của một người mù nghèo khổ – Ba-ti-mê. Trong khi đám đông chỉ gọi Ngài là “Giê-xu, người Na-xa-rét”, thì Ba-ti-mê, qua sự bày tỏ của Đức Chúa Trời, đã nhận biết Ngài là Đấng Mê-si. Dù bị cản trở, ông vẫn kêu lớn, đặt hy vọng nơi lòng thương xót của Chúa. Đây là hình ảnh một con người khiêm nhường, nhận biết ân điển, và đáp ứng bằng đức tin thật.

Áp dụng:

1. **Nhận biết mình thật sự cần ân điển Chúa.** Giống như Ba-ti-mê không dám xin sự chữa lành mà chỉ xin sự thương xót, chúng ta cũng cần đến với Chúa với tâm lòng khiêm nhu, không dựa vào công trạng hay thành tích.
2. **Giữ vững đức tin khi Chúa im lặng và người khác ngăn trở.** Khi Chúa không trả lời ngay, và khi những người xung quanh xem thường đức tin tôi, chúng ta cần kiên trì như Ba-ti-mê — “kêu lớn hơn nữa” — vì Chúa là hy vọng duy nhất của chúng ta.
3. **Chân lý thuộc linh đến từ sự bày tỏ của Chúa, không phải từ hiểu biết tự nhiên.** Ba-ti-mê dù mù lòa, lại thấy rõ Chúa là Đấng Mê-si-a. Chúng ta cần xin Chúa mở mắt tâm linh, để nhận biết Ngài cách cá nhân và đứng đắn, không chỉ nghe theo đám đông.

Kết luận: Chúa Giê-xu kêu gọi chúng ta có đức tin khiêm nhường và kiên trì, dám đặt trọn niềm tin vào lòng thương xót và quyền năng của Ngài giữa những thử thách đời sống.

BÀI 5: ĐÁP ỨNG VỚI ÂN ĐIỀN - PHẦN 2 (MÁC 10:46-53)

Đại ý: Khi Ba-ti-mê kêu cầu giữa sự cản trở của đám đông, Chúa Giê-xu đã “dừng lại” giữa hành trình lên Giê-ru-sa-lem để chịu khổ, để gọi một người bị xã hội bỏ quên. Tấm lòng khiêm nhường, quyết tâm và đầy đức tin của Ba-ti-mê không chỉ đem đến sự chữa lành thể chất, mà còn đem đến biến đổi đời sống: Từ một người ăn xin bên đường trở thành môn đồ đi theo Chúa trên con đường thập tự. Đây là hình ảnh của một con người được cứu bởi ân điển và đáp ứng bằng đức tin.

Áp dụng:

1. **Học theo tấm lòng của Chúa Giê-xu: dừng lại vì một con người.** Giữa lịch trình bận rộn, Chúa Giê-xu đã dừng lại vì một người mù nghèo. Chúng ta cũng cần học biết đặt con người trên công việc, nhìn thấy những “Ba-ti-mê” đang bị lãng quên quanh mình.
2. **Sẵn sàng buông bỏ “chiếc áo khoác ngoài” để theo Chúa.** Ba-ti-mê bỏ chiếc áo quý giá nhất của mình để đến gần Chúa. Chúng ta cũng cần xem xét điều gì đang cản trở mình đến với Chúa cách trọn vẹn – có thể là tài sản, danh vọng, an toàn hay thói quen.
3. **Cứu rồi thật dẫn đến sự bước đi theo Chúa.** Đức tin thật không dừng ở chỗ “nhận phước” mà tiếp tục bằng đời sống bước theo Chúa, dù là con đường thập tự. Nếu chúng ta thật sự được cứu, đời sống chúng ta sẽ thay đổi theo chiều hướng giống Chúa hơn.

Kết luận: Đức tin thật được thể hiện qua tấm lòng khiêm nhường, quyết tâm và sẵn sàng từ bỏ để theo Chúa trọn vẹn. Chúa Giê-xu kêu gọi chúng ta dừng lại, nhìn thấy và yêu thương những người bị lãng quên, đồng thời sống một đời bước theo Ngài với sự biến đổi sâu sắc.

BÀI 6: ĐỒNG TIỀN TRONG MIỆNG CÁ (MA-THI-Ơ 17:22-27)

Đại Ý: Phép lạ đồng tiền trong miệng cá không chỉ là sự cung ứng siêu nhiên, mà còn bày tỏ thân vị Chúa Giê-xu. Ngài là Con Đức Chúa Trời, dù có quyền miễn đóng thuế Đền Thờ, vẫn chấp nhận làm điều đó để tránh gây vấp phạm. Qua đó, Ngài dạy chúng ta bài học về sự thuận phục, làm gương và tin cậy sự chu cấp của Đức Chúa Trời. Ngay cả trong những điều bất công, Chúa vẫn tể trị và muốn chúng ta sống kính sợ Ngài, làm điều đúng trước mặt Chúa và con người.

Áp Dụng

1. **Học biết đầu phục chương trình của Đức Chúa Trời dù không hiểu hết hoàn cảnh.**
Chúa Giê-xu báo trước sự thương khó và phục sinh, nhưng môn đồ lại lo buồn vì bị ảnh hưởng bởi cảm xúc và kinh nghiệm cá nhân. Chúng ta cũng cần học cách tin cậy Chúa, dù hoàn cảnh trước mắt có khó hiểu hay đau thương.
2. **Sống có trách nhiệm và làm gương tốt trong xã hội, kể cả khi điều đó vượt quá “bổn phận.”**
Dù Chúa có quyền không nộp thuế Đền Thờ, Ngài vẫn bảo Phi-e-rơ làm vậy để không gây có vấp phạm. Điều này dạy ta sống khôn ngoan và nêu gương tốt trong cộng đồng, tránh tranh cãi không cần thiết, và tôn trọng các thẩm quyền.
3. **Tin cậy sự chu cấp của Chúa khi sống vâng lời Ngài.**
Chúa Giê-xu không tự làm phép lạ cho mình hưởng thụ, nhưng Ngài thực hiện phép lạ này để dạy Phi-e-rơ và chúng ta rằng: nêu trung tín làm theo lời Ngài, Ngài sẽ lo liệu mọi nhu cầu – kể cả điều tưởng chừng phi lý như tìm thấy tiền trong miệng cá.

Kết luận: Chúa Giê-xu tể trị mọi sự và sẵn sàng hạ mình để làm gương cho chúng ta. Ngài dạy chúng ta sống kính sợ Chúa, tôn trọng người khác và tránh gây có vấp phạm. Khi vâng phục và tin cậy Chúa, Ngài sẽ chu cấp mọi nhu cầu cách lạ lùng.

BÀI 7: MÙ MẮT, MÙ LÒNG (MÁC 8:22-26)

Đại Ý: Đức Chúa Giê-xu chữa lành thể chất của người mù để dạy về sự mù lòa thuộc linh nơi các môn đồ và dân chúng. Sự sáng đến từ Chúa, nhưng chúng ta cần được dẫn dắt, tập trung và học biết Ngài dần dần để được thấy rõ ràng. Hãy nhận biết tình trạng cứng lòng và đui mù thuộc linh để tìm kiếm ánh sáng liên tục nơi Ngài.

Áp dụng:

1. **Dẫn người khác đến với Chúa cách kiên trì và cầu thay cho họ.**
Giống như những người đã đưa người mù đến với Chúa, chúng ta cũng cần kiên nhẫn và có lòng thương xót khi dắt người thân đến gần với Chúa – dù họ đang “mù” và chưa đáp lại.
2. **Phục vụ người khác không chỉ bằng hành động mà bằng tình yêu, sự tôn trọng và cảm thông.**
Chúa không chỉ chữa lành mà còn chạm đến cảm xúc và giá trị con người – đó là gương mẫu cho chúng ta trong mọi công tác hầu việc Chúa.
3. **Tiếp tục học biết Chúa và để Ngài phục hồi mỗi ngày.**
Dù đã được cứu, chúng ta vẫn cần tăng trưởng trong sự nhận biết Ngài – vì có thể chúng ta thấy nhưng vẫn chưa thấy rõ. Chúng ta cần chăm chú nhìn xem Chúa trong lời Ngài để càng thấy rõ ràng hơn.

Kết luận: Đức tin cần được nuôi dưỡng qua sự kiên trì dẫn dắt và cầu nguyện cho nhau, đồng thời phục vụ bằng tình yêu và lòng cảm thông thật sự. Chúng ta được mời gọi liên tục học biết và để Chúa phục hồi, để khỏi mù lòa thuộc linh và thấy rõ ánh sáng của Ngài mỗi ngày.

BÀI 8: MỤC ĐÍCH TỐI HẬU (GIĂNG 11:1-16)

Đại Ý: Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời là mục đích tối hậu trong mọi hoàn cảnh của đời sống, kể cả sự đau khổ và cái chết. Phép lạ Chúa Giê-xu làm không chỉ vì tình yêu với La-xa-rơ hay để giải cứu con người khỏi đau đớn, mà là để bày tỏ vinh hiển của Đức Chúa Trời và làm vững mạnh đức tin của các môn đồ.

Áp Dụng:

1. **Đặt lòng tin nơi Chúa dù không hiểu kế hoạch Ngài**
Giống như Ma-thê và Ma-ri, chúng ta có thể không hiểu tại sao Chúa không đến ngay khi chúng ta cần. Nhưng sự trì hoãn của Ngài luôn nằm trong mục đích tốt lành và vinh hiển.
2. **Tái định hướng mục tiêu sống – vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời**
Đừng sống chỉ để tìm sự an ổn, an toàn hay thoát khổ. Khi sống để làm vinh hiển Chúa, chúng ta tìm thấy giá trị thật và sự bình an sâu sắc ngay cả trong đau khổ.
- 3.
4. **Cam kết vâng lời và bước đi trong ánh sáng Chúa ban**
Như Chúa Giê-xu đã chọn làm theo thời điểm của Đức Chúa Cha thay vì né tránh nguy hiểm, chúng ta cũng cần sống đúng thời điểm và ý muốn Chúa, không vì sợ hãi mà trì hoãn sự vâng lời.

Kết Luận: Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời là mục tiêu cuối cùng trong mọi hoàn cảnh, kể cả đau khổ và cái chết. Chúng ta được gọi để đặt lòng tin nơi Chúa, sống vì vinh hiển Ngài, và vâng theo ý muốn Chúa dù không hiểu hết kế hoạch của Ngài.

BÀI 9: NHÂN TÁNH CỦA Đấng CHRIST (GIĂNG 11:28-37)

Đại Ý: Chúa Giê-xu là Đấng vừa đầy quyền năng để chiến thắng sự chết, vừa đầy lòng thương xót để cùng khóc với những người đau buồn—Ngài thấu hiểu và bước vào trong nỗi đau của chúng ta.

Áp dụng

1. Giữa đau buồn, hãy đến với Chúa trước tiên

Ma-thê không cố gắng giải thích hay xoa dịu nỗi đau của Ma-ri, nhưng dẫn em mình đến với Chúa Giê-xu—Đấng duy nhất có thể chữa lành tâm lòng tan vỡ. Khi đối diện với mất mát hay nan đề, điều cần thiết nhất không phải là nhiều lời an ủi, mà là khích lệ nhau đến gặp Chúa cách riêng tư. Hãy khích lệ người khác (và chính mình) đến với Chúa qua lời cầu nguyện, thay vì chỉ bày tỏ cảm xúc hay đi tìm lời giải thích.

2. Cảm xúc là thật, nhưng đức tin phải dẫn đường

Ma-ri và người Giu-đa khóc lớn, nhưng điều đó không mang lại bình an hay đức tin. Trong khi đó, Chúa Giê-xu cũng khóc, nhưng với sự kiểm soát, lòng cảm thương và hiểu biết. Chúng ta hãy đem cảm xúc mình đến với Chúa trong đức tin – để cảm xúc không kéo vào tuyệt vọng, nhưng dẫn đến sự nương náu nơi Ngài.

3. Đừng để sự thiếu hiểu biết về Chúa giới hạn niềm tin của bạn

Câu hỏi mĩa mai trong câu 37 bộc lộ sự nghi ngờ quyền năng Chúa vì không hiểu Ngài là ai. Dù Chúa biết rõ Ngài sẽ khiến La-xa-rô sống lại, nhưng Ngài vẫn đau lòng và khóc vì thương và vì hậu quả đau thương của tội lỗi. Hãy tin cậy nơi sự cảm thương, nhân từ và quyền năng vô hạn của Ngài, đặc biệt khi bạn không hiểu hết điều Ngài đang làm.

Kết luận: Trong Chúa Giê-xu, chúng ta có một Đấng vừa quyền năng để cứu, vừa đầy lòng cảm thương để đồng hành với chúng ta. Dù không tránh khỏi đau buồn trong đời sống, nhưng chúng ta không bao giờ cô đơn—Chúa đang ở đó, gọi tên chúng ta, và cùng đi với chúng ta qua bóng tối.

BÀI 10: PHẦN THƯỜNG CỦA LÒNG BIẾT ƠN (LUCA 17:11-19)

Đại Ý: Lòng biết ơn không chỉ đem lại phước lành thể xác, mà còn mở cửa cho ơn cứu rỗi đời đời—đó là “phần thưởng” quý giá nhất của những ai nhận biết và tạ ơn Chúa.

Áp dụng

1. Nhận ra tình trạng tuyệt vọng của mình để chạy đến với Chúa

Giống mười người phong, chúng ta cần ý thức tội lỗi và bất lực của bản thân trước sự công chính của Đức Chúa Trời. Chỉ khi nhận mình “ô uế”, chúng ta mới biết kêu cầu lòng thương xót của Ngài (c. 13). *Ứng dụng:* Hãy cầu nguyện: “Lạy Chúa, con không thể tự cứu mình, xin thương xót con!”—thay vì tự mưu cầu giải pháp theo sức riêng.

2. Vâng lời ngay cả khi chưa thấy dấu lạ

Chúa Giê-xu bảo mười người “hãy đi, tỏ mình cùng thầy tế lễ” (c. 14), dù phép lạ chưa hiện. Và khi họ vâng đi, họ được sạch lành. *Ứng dụng:* Trong đời sống, bạn cũng được mời gọi vâng theo Lời Chúa dù chưa thấy kết quả. Hãy tin rằng sự vâng lời là môi trường để đức tin được nuôi dưỡng và phép lạ được thực hiện.

3. Biết tạ ơn Chúa ngay khi nhận được ơn lành

Chỉ có người Si-ma-ri quay lại “lớn tiếng khen ngợi” và “tạ ơn” Chúa. Cho nên ngoài sự chữa lành, ông còn được Chúa xưng là người được “cứu” bởi đức tin (c. 19). Chín người kia mất phần thưởng lớn vì thiếu lòng biết ơn. Mỗi khi Chúa ban ơn—dù lớn hay nhỏ—hãy dừng lại, quỳ gối tạ ơn Ngài và làm chứng lại tình yêu của Ngài cho bạn với người xung quanh, để lòng biết ơn trở thành minh chứng đức tin cứu rỗi.

Kết luận: Lòng biết ơn là cửa ngõ để ta không chỉ nhận ơn lạ trên đời này mà còn lãnh nhận ơn cứu rỗi đời đời. Hãy luôn ý thức thân phận ô uế của chúng ta, vâng lời ngay cả khi chưa hiểu hết và dâng lời tạ ơn Chúa bằng cả tâm hồn mình.